

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

Số: 342/TCTKV
V/v báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế
hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quy
định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Tổng công ty Khánh Việt báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản
xuất kinh doanh năm 2023 theo các nội dung quy định tại Biểu số 3 Phụ lục II -
Nghị định 47/2021/NĐ-CP của Chính phủ (báo cáo đính kèm).

Trân trọng kính báo./.. *nhl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. KH TCT;
- Lưu VT.

nhl

PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Trần Minh Quang



BIỂU SỐ 3 – PHỤ LỤC II
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2023**

TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT
MST: 4200486169

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 342/TCTKV

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 6 năm 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023, tình hình kinh tế - chính trị thế giới vẫn còn nhiều bất ổn. Đối với tình hình trong nước, hầu hết những vấn đề tồn tại từ năm 2022 như lạm phát, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, lãi suất cao, đặc biệt là sức mua yếu... vẫn còn, thậm chí ở mức sâu sắc hơn. Trong bối cảnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tiếp tục đổi mới với rất nhiều khó khăn thách thức nhưng bằng sự nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp khắc phục khó khăn có hiệu quả của Ban Lãnh đạo Tổng công ty cùng toàn thể người lao động, toàn Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tổng công ty Khánh Việt đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đề ra trong năm 2023, cụ thể như sau:

- Doanh thu hợp nhất đạt 8.901 tỷ đồng, bằng 111% cùng kỳ, đạt 106% kế hoạch.
- Tổng số nộp ngân sách cả nước (3 sắc thuế chính) đạt 3.337 tỷ đồng, bằng 108% cùng kỳ; trong đó nộp theo chỉ tiêu pháp lệnh tại Khánh Hòa là 3.228 tỷ đồng, bằng 109% cùng kỳ, đạt 114% so với kế hoạch tỉnh giao (2.835 tỷ đồng).
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 301 tỷ đồng, bằng 83% cùng kỳ, đạt 131% kế hoạch.
- Kim ngạch xuất khẩu 56,3 triệu USD, bằng 122% cùng kỳ, đạt 120% kế hoạch.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Giá trị thực hiện (*)
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu			
a)	Sản phẩm thuốc lá bao	Triệu bao	943	1.011
	- Nội tiêu	Triệu bao	663	716
	- Xuất khẩu	Triệu bao	280	295
b)	Sản phẩm may (quy đổi)	Triệu sp	2,5	2,8
c)	Sản phẩm thịt đà điểu, cá sấu	Tấn	360	516
d)	Sản phẩm bao bì nhựa	Triệu sp	34	38,8
d)	Lượt khách du lịch tham quan	Lượt khách	220.000	201.700
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	8.030	8.901
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	260	301,5

Số thứ tự	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Giá trị thực hiện (*)
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	230	241,8
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (3 sắc thuế chính)	Tỷ đồng	2.930	3.337
	<i>Trong đó: nộp theo chỉ tiêu kế hoạch tại Khánh Hòa</i>	Tỷ đồng	2.835	3.228
6	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	45	56
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		-	-
8	Tổng lao động	Người	2.980	2.970
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	391,3	340,7
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,3	1,9
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	388,9	338,8

(*) Số liệu hợp nhất Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tổng công ty Khánh Việt

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023

- Thuận lợi:

- Doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh đa ngành, quy mô lớn, thị trường tiêu thụ rộng khắp cả nước; thương hiệu sản phẩm và uy tín doanh nghiệp được đối tác, người tiêu dùng trong và ngoài nước tin dùng, đánh giá cao.
- Được các cấp chính quyền, ban ngành Trung ương và địa phương quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn. Tập thể Ban lãnh đạo và người lao động của doanh nghiệp có truyền thống đoàn kết, năng động sáng tạo, ý chí vượt khó vươn lên để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch được giao.

- Khó khăn:

Tình hình kinh tế thế giới tiếp tục bất ổn do xung đột Nga – Ukraine kéo dài làm chi phí logistics, giá dầu, giá lương thực và chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng đột biến; kinh tế trong nước tuy phục hồi nhưng vẫn chậm, lạm phát và lãi suất có tăng cao. Trong bối cảnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết doanh nghiệp nói chung và Tổng công ty nói riêng đều gặp không ít khó khăn, cụ thể:

- Ngành thuốc lá:** Ngành thuốc lá cùng lúc phải đổi mới với rất nhiều khó khăn lớn. Thứ nhất về nguyên liệu đầu vào, do Trung Quốc thay đổi chính sách xuất khẩu nguyên liệu khiến nguồn cung thuốc lá nguyên liệu trên thế giới trở nên khan hiếm, giá nguyên liệu bị đẩy lên mức rất cao trong vòng nhiều năm trở lại đây, bên cạnh đó do sự chậm trễ trong việc cấp hạn ngạch thuế quan nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá năm 2023, khiến doanh nghiệp luôn trong tình trạng thiếu hụt nguyên liệu, hoạt động sản xuất, kinh doanh hết sức bị động, có thời điểm doanh nghiệp phải dừng sản xuất một số nhãn thuốc. Thứ hai là suy thoái về kinh tế, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, thói quen tiêu dùng thay đổi, người hút có xu hướng giảm hoặc chuyển sang sử dụng các sản phẩm thuộc phân khúc trung bình và thấp, đây là các nhãn có biên lợi nhuận thấp,

điều này cũng tác động lớn làm giảm hiệu quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của doanh nghiệp.

- **Ngành du lịch:** Lượng khách du lịch đến Khánh Hòa vẫn chủ yếu là khách nội địa. Nhóm khách quốc tế được kỳ vọng nhất là khách Trung Quốc và Nga đến thời điểm hiện nay vẫn còn rất thấp; đối với khách Hàn Quốc, mặc dù đến Khánh Hòa nhiều nhưng chủ yếu tham quan theo tour khép kín nên mức chi tiêu bình quân toàn ngành thấp. Tuy vẫn còn khó khăn và vẫn chưa thể khôi phục như thời điểm trước dịch bệnh covid, nhưng nhìn chung hoạt động kinh doanh của ngành Du lịch vẫn có sự tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm trước khoảng 20-25%.
- **Ngành may mặc:** Trong 06 tháng đầu năm 2023, do ảnh hưởng của xung đột Nga-Ukraine khiến lạm phát tại Châu Âu và Mỹ tăng cao, cầu về các mặt hàng thời trang giảm mạnh, tồn kho hàng may mặc tại các thị trường này duy trì ở mức cao khiến các nhà bán sỉ hạn chế nhập hàng, ngành may mặc cả nước gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là mảng gia công xuất khẩu, các đơn vị phải tăng cường tìm kiếm các đơn hàng xuất khẩu với các khách hàng mới, đơn hàng nhỏ với nhiều chủng loại sản phẩm, đơn giá rất thấp để duy trì sản xuất. Quý 4, tình hình xuất khẩu hàng may mặc đang dần phục hồi trở lại, nhưng đơn giá gia công buộc phải giảm từ 10-15%; đối với sản phẩm thời trang nội địa cũng giảm hơn 30% so với cùng kỳ do sức mua trong nước vẫn rất thấp.
- **Ngành chăn nuôi và may da:** Với đặc thù sản phẩm đầu ra của ngành là nguyên liệu đầu vào sản xuất các mặt hàng thời trang cao cấp, trong bối cảnh kinh tế tiếp tục khó khăn, chi phí đầu vào liên tục tăng, thị trường xuất khẩu chủ đạo Trung Quốc vẫn chưa phục hồi khiến tình hình hoạt động kinh doanh của ngành hết sức khó khăn, hiệu quả kinh doanh của ngành thấp, chưa đạt kế hoạch đề ra.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. **Tình hình thực hiện dự án** (có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công): gồm có 01 dự án, cụ thể như sau:

Dự án Di dời NM Thuốc lá Khatoco Khánh Hòa vào Cụm Công nghiệp Trảng É1:

a. Tiến độ thực hiện dự án:

Đến nay toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành tổ chức lựa chọn nhà thầu, hoàn thành công trình: Kho nguyên liệu số 1; Kho nguyên liệu số 2; Kho vật tư và Xưởng Sản xuất 1; Xưởng sản xuất 2; Xưởng sản xuất 3; Kho nguyên liệu số 3; Hệ thống điện và hệ thống điều hòa không khí, thông gió Kho nguyên liệu số 3; Nhà lò hơi, Bể nước ngầm, Nhà trạm bơm, Nhà bảo vệ, Nhà vệ sinh công cộng, Đài nước, Hàng rào, cổng, Nhà trạm điện; Nhà văn phòng; Nhà ăn nhân viên; Nhà xe nhân viên; Xưởng cơ điện; Kho phế liệu; Trạm xử lý nước thải; Hệ thống hạ tầng (Đường giao thông, Hệ thống cấp thoát nước; Hệ thống điện tổng thể, Hệ thống PCCC tổng thể); Hệ thống điện trung áp và TBA 560kVA, TBA 1000kVA, TBA 1500kVA, TBA 2000kVA, TBA 2500kVA. Hiện tại, đang quyết toán công trình.

b. Những khó khăn, vướng mắc:

Trong 02 năm 2020-2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh nên việc vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng vào công trường khó khăn, nhân lực thi công thiếu, nhà thầu phải ngừng thi công một thời gian dài dẫn đến tiến độ xây dựng một số hạng mục công trình của dự án bị chậm (đến tháng 12/2023 mới hoàn thành) ảnh hưởng đến kế hoạch di dời máy móc thiết bị từ Nhà máy tại Bình Tân, Nha Trang vào Cụm công nghiệp Trảng É 1.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
	Dự án nhóm B						
1	Dự án Di dời Nhà máy Thuốc lá Khatoco Khánh Hòa vào Cụm công nghiệp Trảng É 1	555	167	388	-	385	2018-2023

2. Các khoản đầu tư tài chính

Tính đến cuối năm 2023, các khoản đầu tư tài chính của Tổng công ty Khánh Việt cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Giá gốc
I. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		
1. Tiền gửi có kỳ hạn	Tỷ đồng	951
II. Đầu tư góp vốn vào công ty liên doanh, liên kết		
1. Công ty CP Đông Á	Tỷ đồng	3,48
2. Công ty CP Du lịch Khánh Tâm	Tỷ đồng	64,96
3. Công ty CP Đầu tư Khánh Hà	Tỷ đồng	75,5
4. Công ty CP Tân Việt	Tỷ đồng	43,62
5. Công ty CP In bao bì Khatoco	Tỷ đồng	23,2
6. Công ty CP Khatoco Liberty	Tỷ đồng	29,6
III. Đầu tư dài hạn khác		
1. Công ty TNHH Invest Part – Nha Trang	Tỷ đồng	9,55
2. Công ty CP Du lịch Long Phú (Công đoàn đầu tư)	Tỷ đồng	0,37
3. Công ty TNHH Miền Nhiệt Đới Nha Trang	Tỷ đồng	16,0

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Tính đến cuối năm 2023, danh sách các công ty mà Tổng công ty Khánh Việt nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp và tình hình hoạt động, tài chính tại các công ty con này chi tiết theo bảng số 3 như sau:

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng)	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
I Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ										
1	Cty TNHH MTV Thương Mại Khatoco	250,0	250,0	455,4	7.185,8	166,2	132,8	119,5	65	228,9
2	Cty TNHH MTV ĐT và KD Bất động sản Khatoco	224,0	112,9	287,3	12,6	2,5	2	1,25	1,57	173,3
II Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ										
1	Công ty CP Du lịch Long Phú	27,3	14,3	30,2	90,4	0,68	0,68	-	3,8	14,7 
2	Công ty CP Bao Bì Tân Khánh An	38,0	31,9	88,96	182,8	13,5	10,8	2,55	20,15	34